

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH – BƯỚC ĐỘT PHÁ ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH THÁI NGUYÊN

Lê Thanh Huyền*, Lê Văn Hiếu

Trường Đại học Khoa học – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Cải cách hành chính là xu thế phát triển khách quan trên thế giới. Trong những năm gần đây, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành cải cách hành chính đồng bộ, góp phần xây dựng nền hành chính vững mạnh hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Bài viết góp phần làm rõ chủ trương của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên trong quá trình thực hiện cải cách hành chính và nêu bật những kết quả đạt được của tỉnh Thái Nguyên trong thực hiện cải cách hành chính. Bài viết sử dụng phương pháp lịch sử, phương pháp logic, kết hợp với phương pháp thống kê, phân tích, so sánh. Trong những năm qua, tỉnh Thái Nguyên đạt được kết quả to lớn trong cải cách thể chế (được thực hiện thông qua việc xây dựng và ban hành, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật: năm 2018, thẩm định được 46 văn bản; đến năm 2019 thẩm định được 58 văn bản); trong cải cách thủ tục hành chính (năm 2018, tỉnh thực hiện cơ chế “một cửa” điện tử cấp xã; đến năm 2019, 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua bộ phận “một cửa”); trong công tác nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức (trong năm 2018 tổ chức được 62 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 5.240 học viên là cán bộ, công chức các cấp; năm 2019 mở được 48 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 4.335 học viên). Những kết quả đó có ý nghĩa to lớn trong việc phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống người dân.

Từ khóa: Thái Nguyên; miền núi phía Bắc; đồng bằng Bắc bộ; cải cách hành chính; khu công nghiệp.

Ngày nhận bài: 14/9/2020; Ngày hoàn thiện: 05/12/2020; Ngày đăng: 09/12/2020

ADMINISTRATIVE REFORM - A BREAKTHROUGH STEP FOR THE SOCIO - ECONOMIC DEVELOPMENT OF THAI NGUYEN PROVINCE

Le Thanh Huyen*, Le Van Hieu

TNU - University of Sciences

ABSTRACT

Administrative Reform is an objective development trend in the world. In recent years, Thai Nguyen Province has carried out an Administrative Reform, contributing to building up a strong administration with effective operation. The article makes a contribution to clarify the policy of the Party Committee of Thai Nguyen province in the Administrative Reform implementation process and highlights the results achieved by Thai Nguyen Province in the Administrative Reform implementation. Historical and logical methods combined with statistical, analysis and comparison method were used in this study. Over the past years, Thai Nguyen province has achieved great results in institutional reform (implemented through the development and issuance, inspection and review of legal documents: in 2018, 46 documents were evaluated; by 2019, 58 documents were evaluated); in administrative procedure reform (in 2018, the province began to implement the electronic “one-door” mechanism at commune level; by 2019, 100% results of administrative procedures were received and returned through the “one-door” department); in improving the quality of the contingent of cadres and civil servants (in 2018, 62 training and retraining classes were organized for 5,240 cadres and civil servants at all levels; in 2019, 48 training classes were opened, training 4,335 students). These results have great implications for the development of both economics and society, as well as improving people's quality of life.

Keywords: Thai Nguyen; Northern mountainous; Northern delta; administrative reform; industrial zone.

Received: 14/9/2020; Revised: 05/12/2020; Published: 09/12/2020

* Corresponding author. Email: Huyenlt@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, bối cảnh thế giới và trong nước có những thuận lợi và khó khăn đan xen lẫn nhau, điều đó đã tạo động lực cho sự phát triển. Có thể thấy những thành quả của quá trình đổi mới đã mang lại cho đất nước ta có được “cơ đồ” như ngày hôm nay, thế và lực được nâng tầm quốc tế. Cùng với quá trình đổi mới toàn diện thì quá trình cải cách hành chính (CCHC) được Đảng xác định là một khâu quan trọng trong sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước. Trong bài viết “Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong giai đoạn mới theo tinh thần Đại hội XI của Đảng” đã khẳng định: “Cải cách hành chính từ khi có Nghị quyết Trung ương 8 khóa VII đến nay được triển khai trên tất cả các cấp hành chính theo hướng đơn giản, tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng cho sự phát triển kinh tế - xã hội... Không cần thiết, gây phiền hà, sách nhiễu, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp” [1]. Công trình tiến hành đánh giá cải cách hành chính tổng thể cả nước trên cơ sở đánh giá từng tỉnh về những thủ tục đối với người dân, doanh nghiệp. Trong bài viết “Thực trạng và giải pháp cải cách hành chính ở Việt Nam” khẳng định: “Bộ máy hành chính nhà nước là một bộ phận không tách rời khỏi bộ máy nhà nước nói riêng và hệ thống chính trị của một quốc gia nói chung, nên nó chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các yếu tố chính trị, yếu tố kinh tế - xã hội, cũng như mang tính đặc trưng khác của mỗi quốc gia như truyền thống văn hóa, lịch sử hình thành và phát triển... CCHC ở các nước khác nhau nên cũng mang sắc thái riêng, được tiến hành trên những cấp độ khác nhau, ở nội dung khác nhau. Ở Việt Nam, CCHC được xác định là một bộ phận quan trọng của công cuộc đổi mới, là trọng tâm của tiến trình cải cách nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” [2]. Trong một bài viết khác “Một số cách tiếp cận về cải cách hành chính công trên thế giới và vấn đề đặt ra đối với Việt Nam” đã khẳng định những cách quản lý hành chính công sau: “Cải cách hành chính công theo hướng áp dụng phương pháp quản lý của khu

vực tư nhân và sử dụng các công cụ thị trường; cải cách hành chính công theo hướng quản trị nhà nước, coi trọng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của chính quyền và cơ quan cung cấp dịch vụ công; cải cách hành chính công theo hướng quản lý theo kết quả đầu ra nhằm hướng tới sự hài lòng của người dân” [3]. Các hướng tiếp cận trên hướng tới hiệu quả kinh tế; đề cao mối quan hệ hợp tác có trách nhiệm giữa cơ quan cung cấp và đối tượng thụ hưởng dịch vụ công; quan tâm hiệu quả cuối cùng mà nhà nước mong muốn đạt được đó là mang lại hài lòng cho người dân.

Thái Nguyên là cửa ngõ giao lưu kinh tế giữa vùng trung du miền núi phía Bắc với vùng đồng bằng Bắc bộ, là địa phương có nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và phát triển các khu công nghiệp. Vấn đề đặt ra là với vị trí địa lý thuận lợi, tỉnh Thái Nguyên cần thực hiện những biện pháp nào để thúc đẩy đầu tư, mang lại lợi ích cho người dân. Trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, việc tiến hành hiện đại hoá nền hành chính là một đòi hỏi tất yếu khách quan để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng. Tuy nhiên, những công trình nghiên cứu về CCHC ở tỉnh Thái Nguyên còn khá khiêm tốn, các bài viết chủ yếu là đưa tin, thông tin mà chưa có công trình nào nghiên cứu một cách khoa học về vấn đề này, chẳng hạn như chưa làm rõ được tại sao CCHC lại là yếu tố quyết định đến sự phát triển kinh tế - xã hội; cũng như chưa làm rõ được sự hài lòng của người dân trong quá trình cải cách thủ tục hành chính... Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ được mục đích của CCHC là nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, qua đó góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, đưa tỉnh Thái Nguyên xứng đáng là trung tâm kinh tế - xã hội ở vùng trung du miền núi phía Bắc.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được nghiên cứu bằng phương pháp lịch sử và phương pháp logic dựa vào thời điểm, hoàn cảnh cụ thể và tính logic của các

vấn đề. Phương pháp, cách thức thu thập dữ liệu dựa vào các cơ quan chức năng và qua thu thập dữ liệu từ sự đánh giá mức độ hài lòng của cơ quan, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; các loại dữ liệu được thu thập là những tài liệu thứ cấp (những dữ liệu có sẵn từ các cơ quan chức năng hoặc nguồn tài liệu đã công bố khác...); nguồn tài liệu sơ cấp (đó là nguồn tài liệu dựa trên khảo sát mức độ hài lòng của người dân và tổ chức (dựa trên số lượng dịch vụ đã khảo sát và số lượng mẫu đã khảo sát) trong CCHC tỉnh Thái Nguyên. Để có được nguồn tài liệu trên, tác giả tiếp cận đến các cơ quan chức năng (cấp uỷ đảng, chính quyền, tổ chức và người dân). Những kết quả thu thập được được trình bày thông qua các bảng biểu khoa học nhằm đánh giá, phân tích cụ thể và có sự so sánh về hiệu quả của CCHC trong cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở tỉnh Thái Nguyên.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Chủ trương của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên

Thái Nguyên là tỉnh vùng trung du và miền núi Bắc bộ, thuộc quy hoạch vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2025. Trên địa bàn tỉnh có 6 khu công nghiệp, diện tích gần 1.500 ha, trong đó có Công ty trách nhiệm hữu hạn Samsung Electronics Việt Nam - Thái Nguyên thuộc tập đoàn Samsung của Hàn Quốc; quy hoạch 35 cụm công nghiệp với diện tích 1.259 ha, trong đó có 23 cụm công nghiệp được thành lập với diện tích 894 ha. Qua đó có thể thấy, tỉnh Thái Nguyên có nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế - xã hội, trong đó CCHC là yếu tố quan trọng nhằm giảm đầu mỗi công việc, góp phần giải quyết nhanh, gọn và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) “Về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước” đã xác định “... đây là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của nhân dân và doanh nghiệp” [3]. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: “Tập trung cải cách hành

chính theo hướng tinh giản, gắn với nâng cao chất lượng chính sách, pháp luật; quy định rõ cơ quan chịu trách nhiệm đối với từng thủ tục hành chính... Bảo đảm quyền tự do của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động kinh tế đi đôi với tuân thủ pháp luật” [4]. Đặc biệt kể từ khi có Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”, công tác CCHC được tiến hành đồng bộ, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước.

Quán triệt chủ trương của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2020 đã khẳng định: “*Cải cách hành chính là khâu đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội*” [6]. Tỉnh uỷ Thái Nguyên ban hành văn bản số 650-CV/TU ngày 25/12/2009 chỉ đạo các cấp uỷ đảng, chính quyền quán triệt, triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư “*về hợp tác với nước ngoài về pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp*”; Đề án số 09-ĐA/TU ngày 29/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Kế hoạch số 79-KH/TU, ngày 9/3/2018 thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, công tác CCHC tỉnh Thái Nguyên được tiến hành trên các nội dung nổi bật như: *Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức* được xem là yếu tố quan trọng quyết định hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên.

3.2. Một số kết quả nổi bật và kinh nghiệm

Một là, cải cách thể chế: Tại tỉnh Thái Nguyên công tác cải cách thể chế được thực hiện qua công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác kiểm tra, rà soát văn bản và công tác theo dõi thi hành pháp luật được tiến hành chặt chẽ, đúng quy định pháp luật. Đặc biệt, để nâng cao hiệu quả công tác xây dựng văn bản, tỉnh Thái Nguyên triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020”; Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 28/12/2018 về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL). Những văn bản pháp luật của Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh trước khi ban hành được Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên thẩm định nhằm đảm bảo tính hợp pháp, hợp hiến, tính khả thi trong thực tiễn. Trong năm 2018, Sở Tư pháp thẩm định 46 văn bản quy phạm pháp luật; năm 2019 thẩm định 58 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hoá - thể thao và du lịch từ năm 2014 đến năm 2019 trên địa bàn tỉnh; thực hiện kiểm tra văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương, Võ Nhai, Phú Bình ban hành giai đoạn 2016 - 2018... Các văn bản sau khi thi hành đều phát huy vai trò điều chỉnh các lĩnh vực kinh tế, xã hội tại địa phương. Ngoài ra góp phần nâng cao được nhận thức, kỹ năng xây dựng, thẩm định văn bản của đội ngũ cán bộ, công chức ở tỉnh.

Hai là, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 8/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 13/4/2011 “Về kế hoạch thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước”. UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 4048/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc

ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 12/02/2019 về việc ban hành kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 về việc phê duyệt kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019. Đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, một cửa liên thông, chất lượng cung cấp dịch vụ công, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định an ninh trật tự trên địa bàn. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hoá, tiết giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục để bảo đảm thời gian cho tất cả các lĩnh vực chỉ bằng 1/10 thời gian so với quy định.

Trong công tác cải cách thủ tục hành chính hướng tới các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân, cải thiện và tạo môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi. Cải cách thủ tục hành chính đã góp phần mang lại những hiệu quả quan trọng trong thu hút đầu tư và phát triển các dự án, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, là yếu tố quan trọng góp phần vào việc duy trì tốc độ tăng trưởng GDP trung bình hằng năm là 14%/năm. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI (dựa trên 10 chỉ số thành phần của PCI: *Gia nhập thị trường; tiếp cận đất đai; tính minh bạch; chi phí thời gian; chi phí không chính thức; cạnh tranh bình đẳng; tính năng động; dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; đào tạo lao động; thiết chế pháp lý*, được tăng giảm qua các năm trong số 63 tỉnh, thành trong cả nước được thể hiện trong (bảng 1). Sự đánh giá dựa trên các chỉ số thành phần trên khẳng định mức độ tín nhiệm của nền kinh tế cũng như sự thông thoáng, tin cậy trong môi trường đầu tư kinh doanh; đồng thời thể hiện tiếng nói của người dân và doanh nghiệp về chất lượng điều hành kinh tế của tỉnh.

Bảng 1. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI của Thái Nguyên

	Năm									
	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
PCI	42	57	17	25	8	7	7	15	18	12

Chỉ số CCHC (PAR INDEX) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của Thái Nguyên cũng đều duy trì ở mức khá. Chỉ số PAPI năm 2016 đạt 39,98 điểm, tăng 2,25 điểm so với năm 2015, xếp thứ 3/9 tỉnh vùng Đông Bắc và 19/63 tỉnh, thành trong cả nước. Tuy nhiên, chỉ số PAR INDEX của tỉnh trong những năm gần đây giảm 32 bậc so với năm 2014, 2015, xếp thứ 54/63 tỉnh, thành phố (với tổng số điểm là 69,3 điểm). Đặc biệt trong năm 2018, tỉnh tiến hành thực hiện cơ chế một cửa điện tử cấp xã và triển khai nâng cấp một cửa điện tử cấp huyện, nhân rộng mô hình một cửa điện tử trong toàn tỉnh. Đến năm 2019, 100% số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. 100% số đơn vị cấp huyện được đầu tư một cửa hiện đại; 100% số đơn vị cấp xã (180 xã, phường, thị trấn) áp dụng một cửa điện tử, nhằm nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Qua đó, đem lại hiệu quả cao trong giải quyết thủ tục hành chính. Chỉ tính riêng năm 2018, tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn của toàn tỉnh đạt trên 99,3%.

Ba là, về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được coi là khâu then chốt, có tính quyết định đến tính hiệu quả CCHC ở tỉnh Thái Nguyên. Tỉnh Thái Nguyên tiến hành chặt chẽ các khâu: Công tác bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; tuyển dụng, điều động, luân chuyển công chức, viên chức; công tác thi ngạch công chức, thăng hạng viên chức; thực hiện chế độ, chính sách tỉnh giản biên chế; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Nổi bật nhất là công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo vị trí việc làm, chuyên môn, nghiệp vụ về hội nhập kinh tế quốc tế, quản lý nhà nước,

kỹ năng thực thi công vụ, bồi dưỡng công tác CCHC và giải quyết thủ tục hành chính... Trong năm 2018, tỉnh tổ chức 62 lớp bồi dưỡng, tập huấn cho 5.240 học viên là cán bộ, công chức, viên chức các cấp; đến năm 2019, tổ chức 48 lớp cho 4.335 lượt học viên. Toàn tỉnh đến năm 2019 có hơn 2.000 cán bộ, công chức cấp tỉnh và cấp huyện, trong đó số cán bộ, công chức có trình độ đại học và trên đại học đạt tỷ lệ trên 90%; có trên 3.000 cán bộ, công chức cấp xã, trong đó số cán bộ, công chức đạt chuẩn là 93,7%, cao hơn so với đạt chuẩn toàn quốc [7].

Thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế (công nghiệp, thương mại, du lịch), văn hóa, giáo dục, y tế của vùng trung du và miền núi Bắc bộ, tỉnh Thái Nguyên không ngừng đẩy mạnh CCHC trên nhiều phương diện. Trong đó, điểm sáng nổi bật là Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và mức độ 4, thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết đối với thủ tục hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh cùng một số cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn. Trung tâm hoạt động với mục tiêu lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm đã tạo ra bước đột phá trong công tác cải cách thủ tục hành chính của tỉnh, thể hiện qua thái độ tích cực, cởi mở của chính quyền tỉnh đối với doanh nghiệp và khả năng phối hợp giữa các cơ quan trong việc giải quyết công việc. Thông qua hoạt động của trung tâm, các thủ tục hành chính được công khai, minh bạch. Việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính được giám sát, kiểm tra, đôn đốc và thực hiện nhất quán nhằm bảo đảm tiến độ, đơn giản hóa quy trình, cắt giảm thời gian, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, liêm chính, kiến tạo phát triển, gắn bó với nhân dân, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, hằng năm UBND tỉnh tổ chức các đợt kiểm tra công vụ và chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện tốt quy chế làm việc cũng như các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là trách nhiệm công việc, tuân thủ thời gian làm việc. Tỉnh đã triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đồng thời tăng cường các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Đặc biệt, Tỉnh tổ chức các hội nghị gặp mặt nhằm tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp, đối thoại và lắng nghe ý kiến để tháo gỡ khó khăn và giải đáp những vướng mắc của các nhà đầu tư. Trong năm 2018, Tỉnh đã tổ chức thành công hội nghị xúc tiến đầu tư trên nhiều phương diện, qua đó thu hút được 62 dự án của 43 nhà đầu tư với tổng số vốn đăng ký đầu tư đạt khoảng 113.508 tỷ đồng. Bên cạnh đó, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với việc đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế cho doanh nghiệp; gắn công tác hỗ trợ người nộp thuế với công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ giải đáp vướng mắc về thuế; tổ chức thực hiện kê khai thuế qua mạng và nộp thuế điện tử cho doanh nghiệp (100% doanh nghiệp thuộc diện khai thuế thực hiện qua mạng và nộp thuế điện tử). Có thể nói, công tác CCHC của Thái Nguyên những năm qua có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là ở sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân. Trong nhiều năm liền tỉnh Thái Nguyên đứng trong top 10 tỉnh dẫn đầu cả nước về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), được đánh giá là một trong những tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất và có hiệu quả về cải

thiện môi trường thu hút đầu tư. Năm 2017, Thái Nguyên được Bộ Nội vụ đánh giá là tỉnh có những cải thiện vượt bậc về chỉ số CCHC, đứng thứ 30/63 tỉnh, thành phố, tăng 24 bậc so với năm 2016; riêng về chỉ số PAPI (chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh), những năm gần đây, Thái Nguyên luôn nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Kết quả này đã khẳng định sự quyết tâm chính trị, nỗ lực vươn lên của tỉnh trong công tác CCHC, gắn công tác CCHC với phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Thực tiễn cho thấy, Thái Nguyên có sự tăng trưởng vượt bậc về phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) bình quân từ năm 2011 - 2018 tăng 14,9%; trong đó năm 2015 tăng cao nhất là 33,2%; tổng sản phẩm bình quân đầu người GRDP tăng từ 21 triệu đồng/năm (2010) lên 77,7 triệu đồng/người/năm 2018, gấp 3,7 lần. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng, dịch vụ; giảm tỷ trọng ngành nông, lâm nghiệp: Năm 2010, khu vực công nghiệp, dịch vụ, xây dựng chiếm tỷ trọng 35,7%; khu vực dịch vụ chiếm 43,8%; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 20,5%; đến năm 2018 khu vực công nghiệp, dịch vụ, xây dựng chiếm tỷ trọng 57,2%; khu vực dịch vụ chiếm 31,9%; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 10,9%. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng từ 2.725,3 tỷ đồng năm 2010 lên 15.023 tỷ đồng năm 2018, tăng gấp 5,5 lần so với năm 2010 và tăng bình quân hàng năm là 23,8%/năm [8]. Các lĩnh vực quốc phòng, an ninh được bảo đảm; văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường; các chính sách xã hội được quan tâm; diện mạo của tỉnh từ thành thị đến nông thôn có nhiều khởi sắc; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện; sự hài lòng của người dân và tổ chức trong quá trình thực hiện CCHC được nâng cao, năm sau tăng so với năm trước.

Bảng 2. Kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức trong cải cách hành chính của tỉnh Thái Nguyên

Stt	Chỉ tiêu	Năm			
		2015	2017	2018	2019
1	Số lượng dịch vụ đã khảo sát	5	3	7	31
2	Số lượng mẫu đã khảo sát	2.204	3.042	4.500	5.000
3	Mức độ hài lòng chung	70,22%	68,67%	84,85%	93,7%

Qua bảng 2 ta thấy, sự hài lòng của cơ quan, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước được thể hiện một cách khách quan, thể hiện chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2019 đã có số lượng mẫu phiếu khảo sát là 14.746 mẫu, số lượng dịch vụ khảo sát cũng tăng qua các năm; mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân được nâng lên, từ 70,22% (năm 2015) đến 93,7% (năm 2019); mức độ hài lòng chung từ năm 2015 – 2019 đạt 81,96% [9].

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, công tác CCHC của Thái Nguyên vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định: Một số nơi tình trạng hồ sơ trễ hẹn; việc cung ứng các dịch vụ công còn hạn chế; chỉ số cải cách hành chính chưa thực sự bền vững; cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng làm việc của bộ phận một cửa khai thác chưa hiệu quả; việc thực hiện các thủ tục hành chính liên thông còn hạn chế, nhất là liên thông phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của tỉnh với các cơ quan ngành dọc trên địa bàn; số lượng hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến mức độ 3, 4 và tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính còn ít. Một số đơn vị chưa kết nối hệ thống cung cấp dịch vụ công giải quyết hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh... [6, tr.12].

Trải qua quá trình thực hiện CCHC có những thành công và hạn chế nhất định, có thể rút ra một số kinh nghiệm như sau: (1) CCHC phải bám sát chủ trương của Đảng, Nhà nước và phải căn cứ vào tình hình cụ thể địa phương. (2) CCHC phải hướng tới phục vụ nhu cầu, lợi ích của người dân và doanh nghiệp, hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. (3) Trong CCHC, con người là yếu tố quyết định, vì vậy phải không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị; thực hiện có hiệu quả chính sách thu

hút người tài vào làm việc trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

4. Kết luận

Cải cách hành chính là chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu của Chính phủ kiến tạo. Với vị thế là trung tâm phát triển ở khu vực trung du miền núi phía Bắc, trong thời gian qua công tác cải cách thủ tục hành chính ở Thái Nguyên đạt nhiều kết quả to lớn, đặc biệt là xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Những kết quả đạt được là cơ sở thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế, đời sống văn hóa - xã hội cho người dân, cũng như thu hút nhiều công ty, doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh Thái Nguyên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1]. H. Giang, "Continue to promote administrative reform in the new phase in the spirit of the XI Congress of the Party," *Online newspaper of the Communist Party of Vietnam*, Wednesday, September 30, 2015. [Online]. Available: <http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/gioi-thieu-van-kien-dang/tiep-tuc-day-manh-cai-cach-hanh-chinh-trong-giai-doan-moi-according-to-the-people-of-the-road-from-dang-hieu-giang-tap-chi-821>. [Accessed September 9, 2020].
- [2]. P. V. Luu, and C. D. Tran, "The current situation and solutions to administrative reform in Vietnam," *Journal of Finance*, no. 2, p. 1, 2020.
- [3]. T. T. T. Đào, "Some approaches to public administration reform in the world and the problems posed to Viet Nam", *Journal of Political Theory*, no. 11, p. 104-106, 2017.
- [4]. Communist Party of Vietnam, *Central Resolution 5 Session X "On promoting administrative reform, improving the effectiveness and efficiency of management of the state apparatus"*, p.5, 2007.
- [5]. Communist Party of Vietnam, *Document of the XII National Congress of the National Assembly, National Youth Union Publishing House*, p.310, 2016.

-
- [6]. Thai Nguyen Provincial Party Committee, *Document of the XIXth Thai Nguyen Provincial Party's Congress (term 2016 - 2020)*, Thai Nguyen Newspaper Press, p.25, 2016.
- [7]. People's Committee of Thai Nguyen province, *Report No. 298-BC-UBND dated 6 December 2019 on the results of administrative reform of Thai Nguyen province in 2019*, p.9, 2019.
- [8]. Thai Nguyen Provincial Party Committee, *10-year report on implementation of Directive No. 39-CT/TW of the Secretariat on cooperation with foreign countries on law, administrative reform, judicial reform*, p.3, 2019.
- [9]. People's Committee of Thai Nguyen province, *General report on the state administrative reform master program for the period 2011 - 2020 and development of tasks and solutions for state administrative reform in Thai Nguyen province in the period of 2021 - 2030*, p. 3, 2020.